



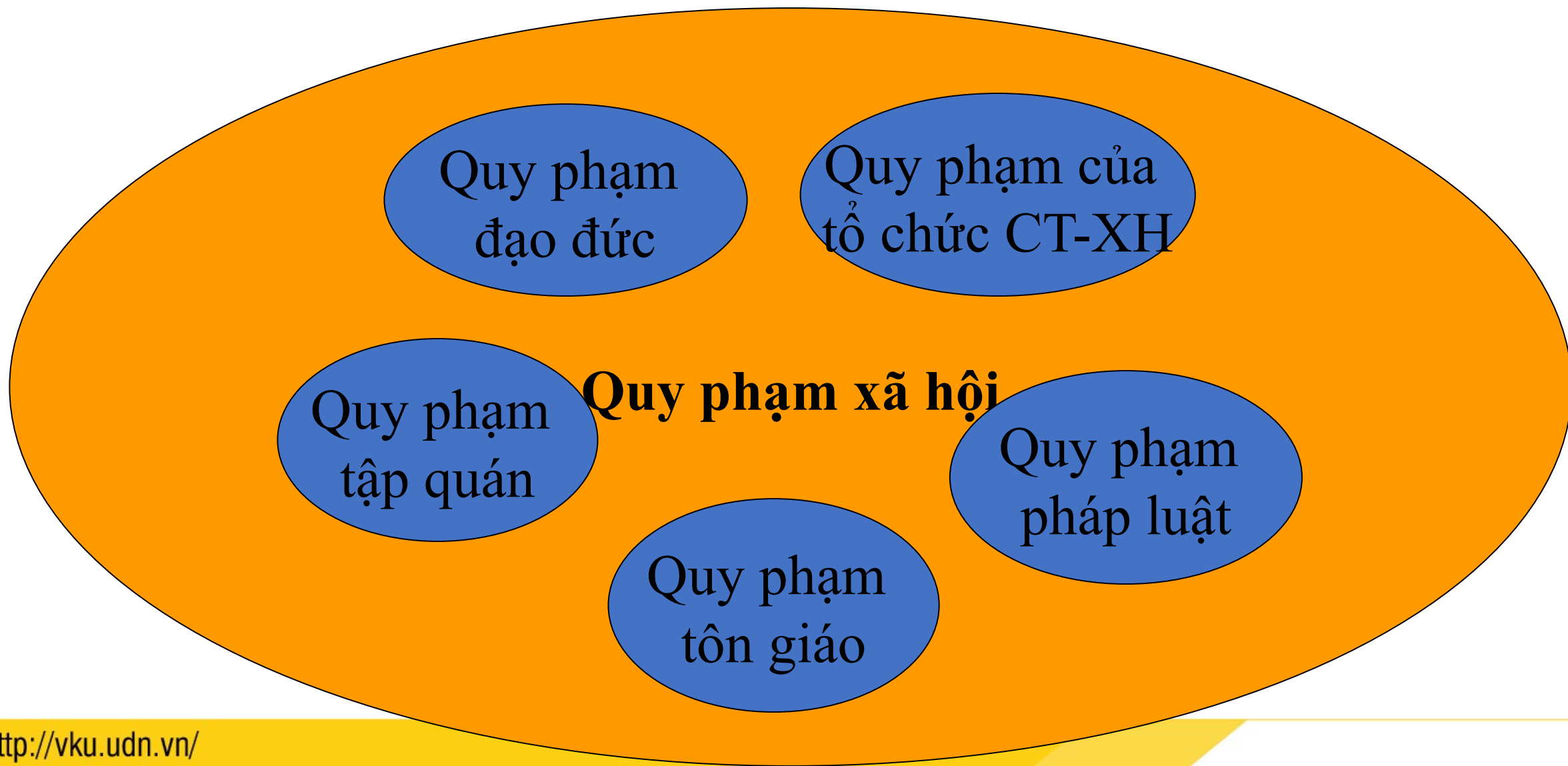
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN
Vietnam - Korea University of Information and Communication Technology

CHƯƠNG 3: QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ QUAN HỆ PHÁP LUẬT.

Th.s: Nguyễn Thị Phương Thảo

3.1. QUY PHẠM PHÁP LUẬT

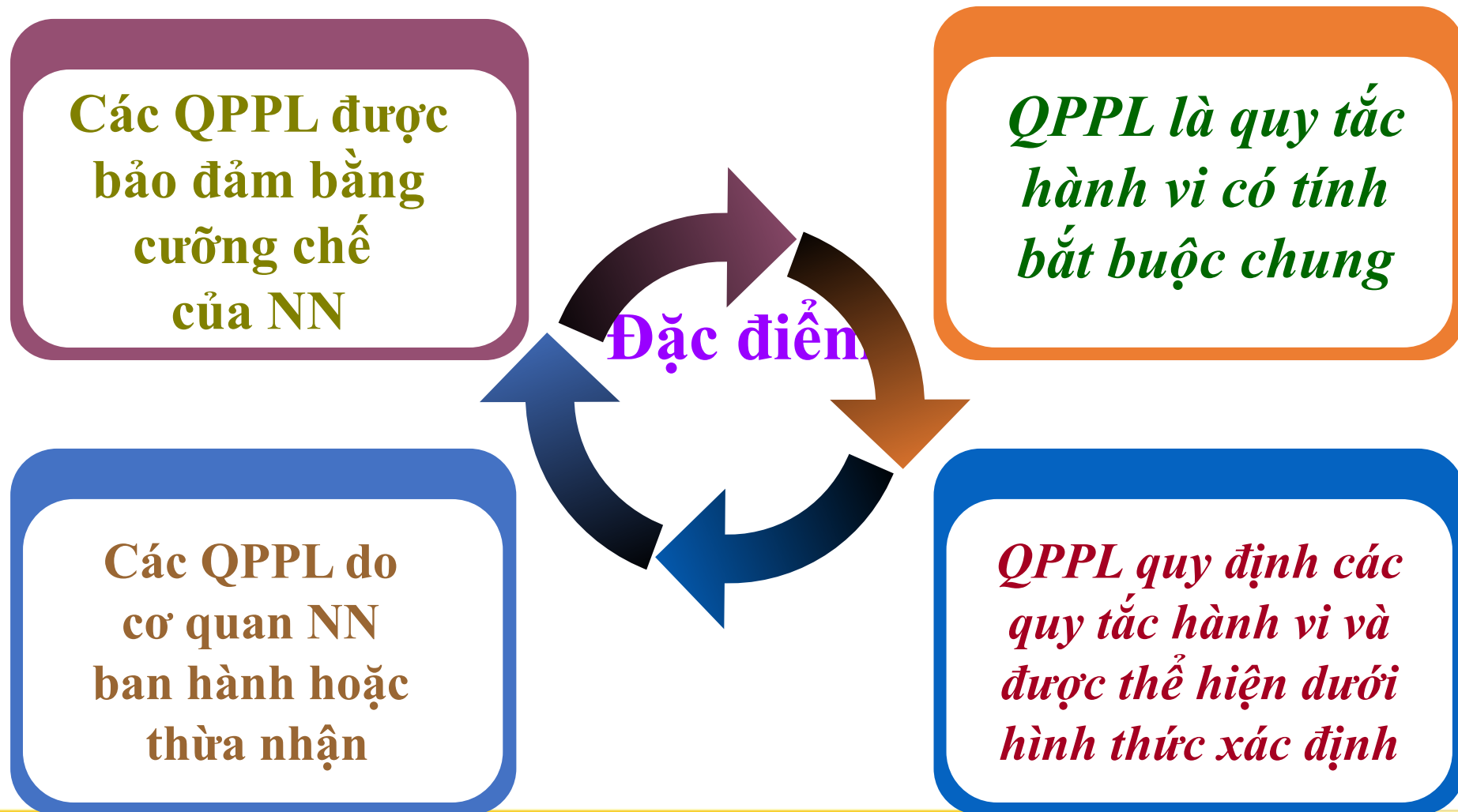
3.1.1. Khái niệm và đặc điểm của quy phạm pháp luật



a. Khái niệm Quy phạm pháp luật:

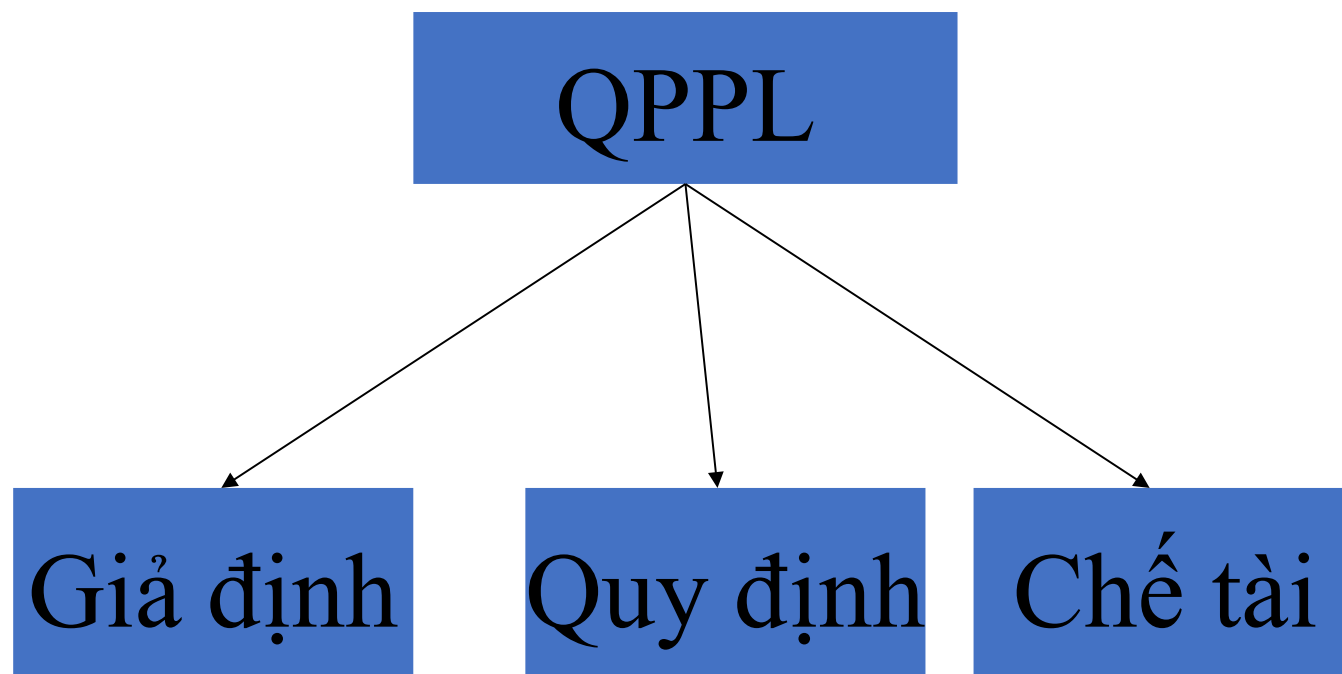
→ Quy phạm pháp luật là *các quy tắc hành vi có tính bắt buộc chung*, được biểu thị bằng hình thức nhất định, do Nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận và bảo đảm thực hiện, nhằm *mục đích điều chỉnh các quan hệ xã hội*.

b. Đặc điểm quy phạm pháp luật



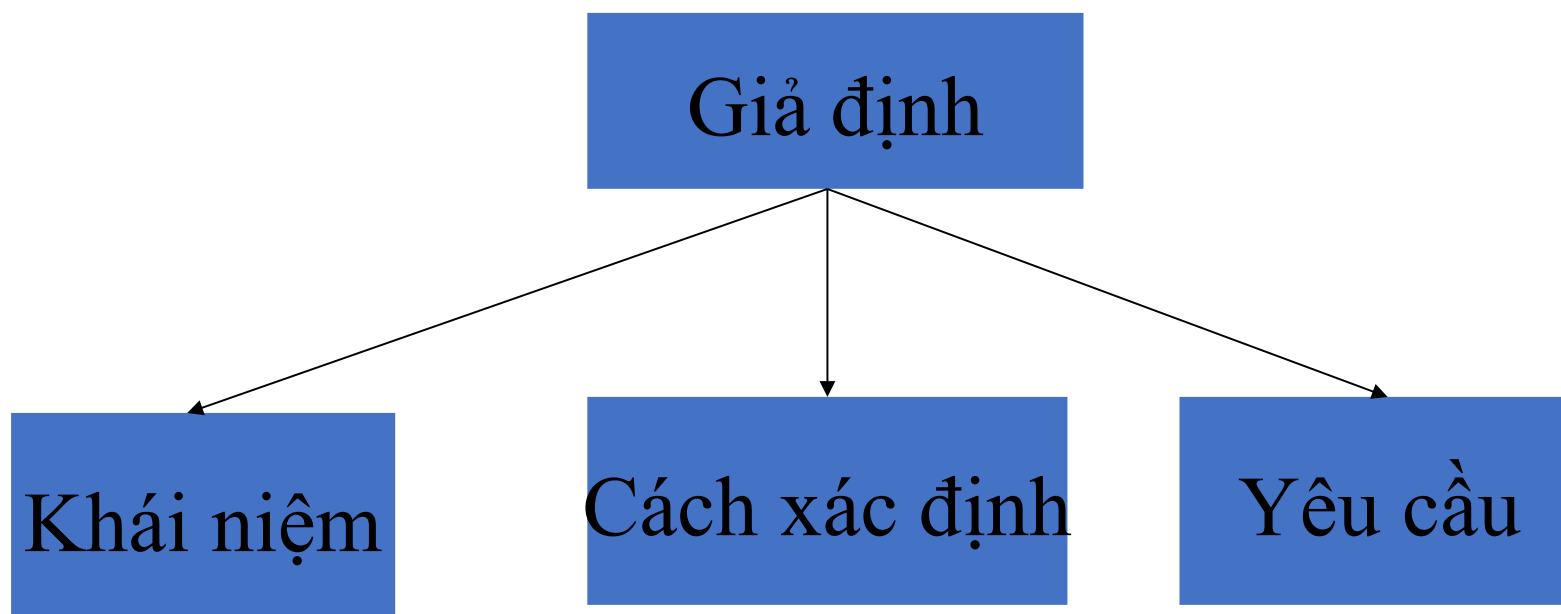
- Khoản 2 Điều 124 BLHS 2017. Tội giết hoặc vứt bỏ con mới đẻ
- 2. Người mẹ nào do ảnh hưởng nặng nề của tư tưởng lạc hậu hoặc trong hoàn cảnh khách quan đặc biệt mà vứt bỏ con do mình đẻ ra trong 07 ngày tuổi dẫn đến hậu quả đứa trẻ chết, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

3.1.2. Cấu trúc QPPL





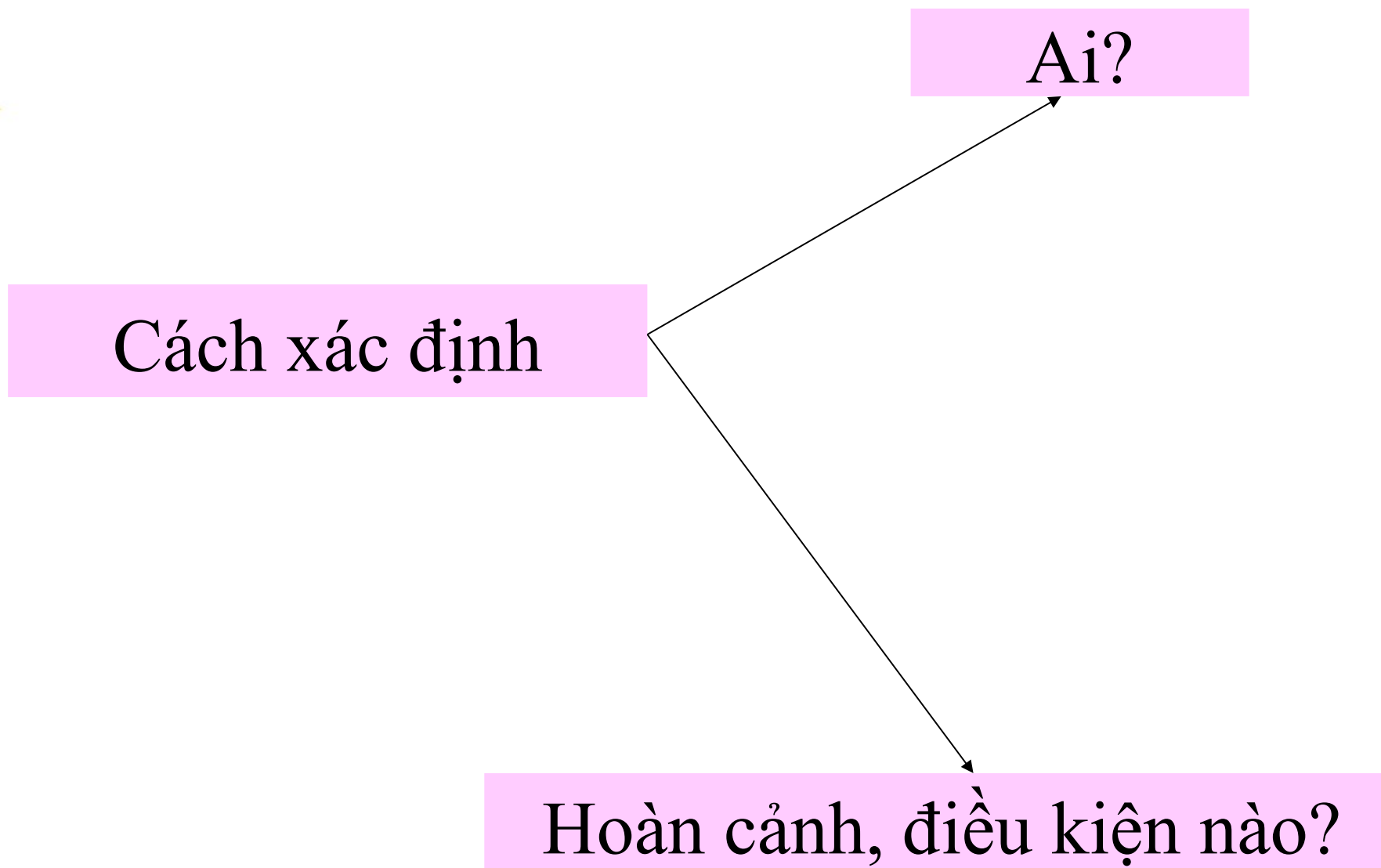
a. Giả định





** Khái niệm:*

Giả định là phần mô tả nêu lên những hoàn cảnh, điều kiện có thể xảy ra mà cá nhân hay tổ chức nào ở vào những hoàn cảnh hay điều kiện đó sẽ chịu sự tác động của QPPL đó.



Khoản 4 Điều 69 Luật HN & GD 2014:

Cha mẹ không được phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới hoặc theo tình trạng hôn nhân của cha mẹ; không được lạm dụng sức lao động của con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động; không được xúi giục, ép buộc con làm việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.

Khoản 4 Điều 70 Luật HN & GD 2014:

Con đã thành niên có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi cư trú, học tập, nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo nguyện vọng và khả năng của mình



Điều 51 Luật Hôn nhân & Gia đình 2014

Cha, mẹ, người thân thích khác có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn khi một bên vợ, chồng do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, đồng thời là nạn nhân của bạo lực gia đình do chồng, vợ của họ gây ra làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, tinh thần của họ.



Ví dụ 2:

• **Điều 29 BLLĐ 2019 quy định:**

Khi gặp khó khăn đột xuất do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh nguy hiểm, áp dụng biện pháp ngăn ngừa, khắc phục tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố điện, nước hoặc do nhu cầu sản xuất, kinh doanh thì người sử dụng lao động được quyền tạm thời chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động nhưng không được quá 60 ngày làm việc cộng dồn trong 01 năm; trường hợp chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động quá 60 ngày làm việc cộng dồn trong 01 năm thì chỉ được thực hiện khi người lao động đồng ý bằng văn bản.

Ví dụ 3:

Điều 149 BLHS quy định về tội đăng ký kết hôn trái pháp luật

“Người nào có trách nhiệm trong việc đăng ký kết hôn biết rõ là người xin đăng ký không đủ điều kiện kết hôn mà vẫn đăng ký cho người đó, đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm”.

Giả định

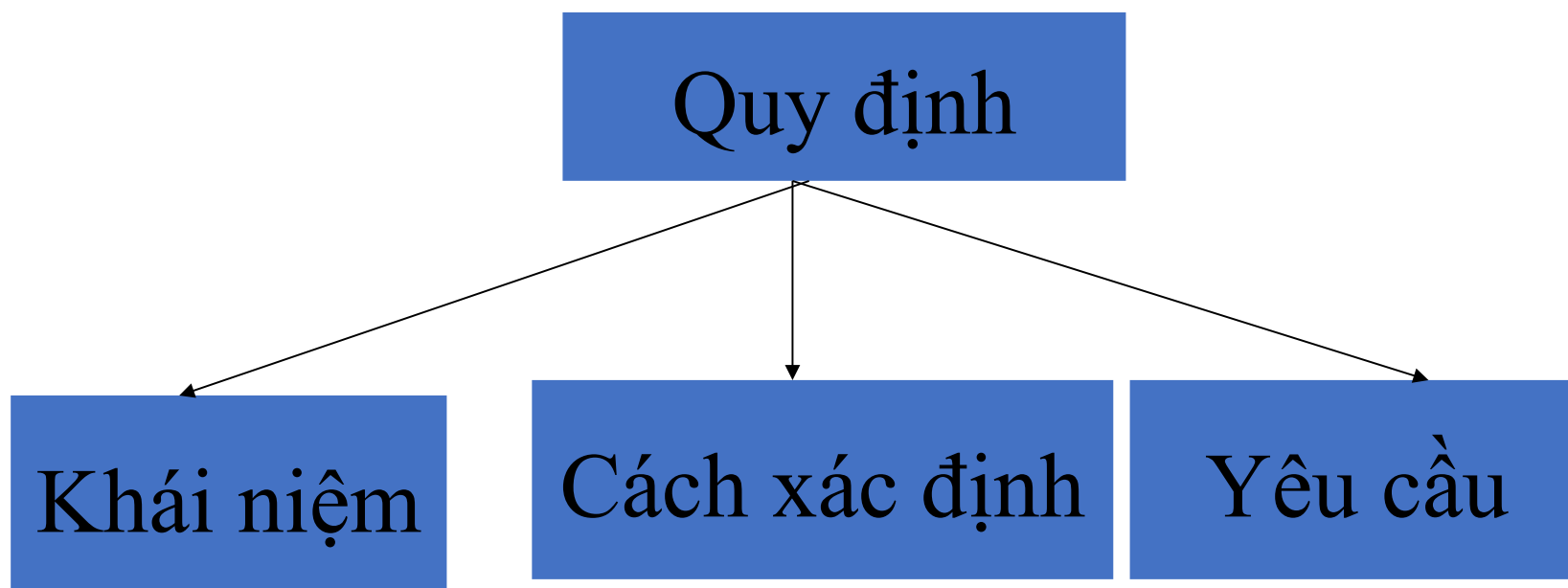
Rõ ràng, chính xác

Sát với thực tế

Có tính dự đoán



b. Quy định





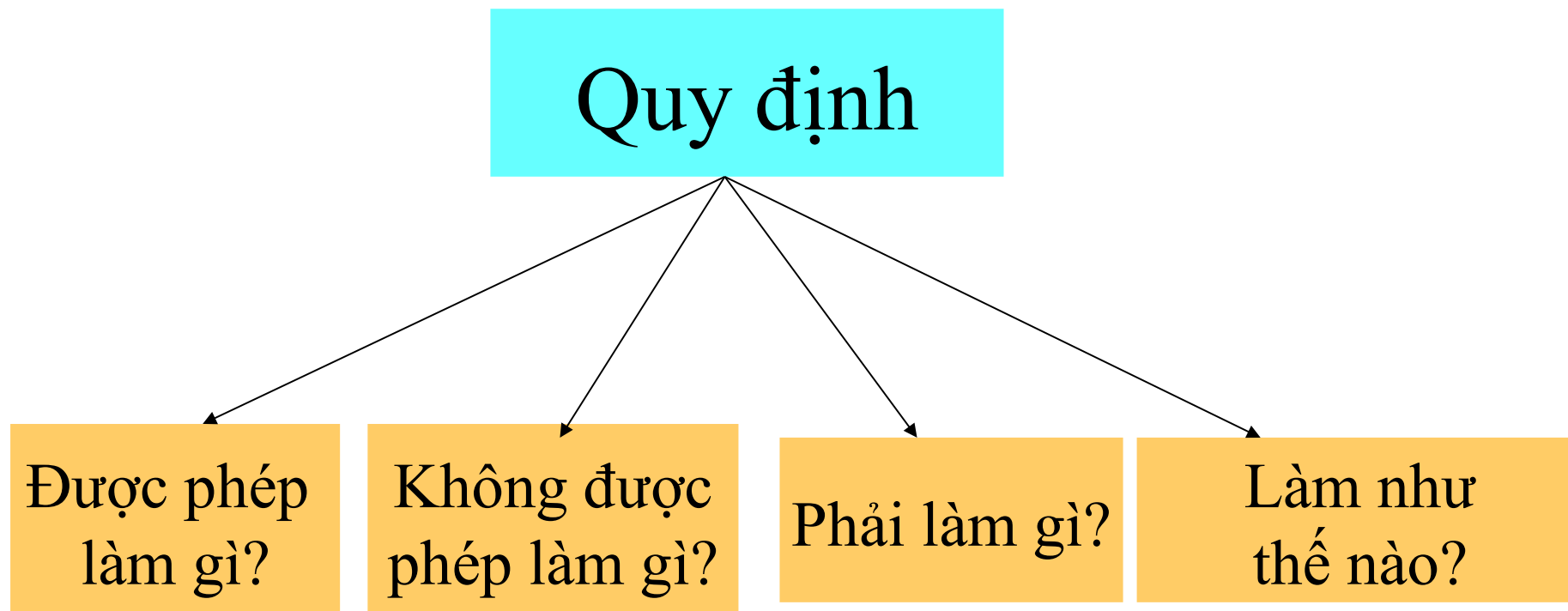
b. Quy định

** Khái niệm*

Quy định là phần nêu ra quy tắc xử sự buộc mọi chủ thể phải xử sự theo khi ở hoàn cảnh, điều kiện đã nêu trong phần giả định của QPPL.

b. Quy định

*Cách xác định



Khoản 1 Điều 47 BLDS quy định về quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo như sau :

“Cá nhân có quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào”

Điều 111 BLLĐ sđbs năm 2007:

Nghiêm cấm người sử dụng lao động có hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, xúc phạm danh dự và nhân phẩm phụ nữ



Khoản 2 Điều 34 BLLĐ sđbs 2007:

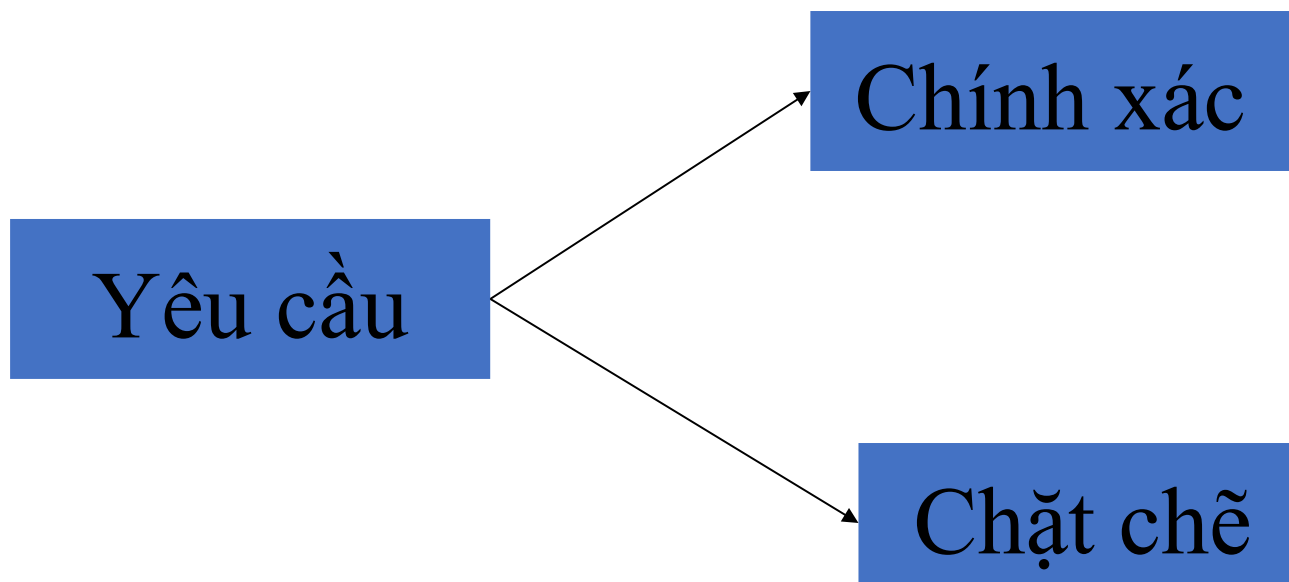
Khi tạm thời chuyển người lao động làm việc trái nghề, người sử dụng lao động phải báo cho người lao động biết trước ít nhất ba ngày, phải báo rõ thời hạn làm tạm thời và bố trí công việc phù hợp với sức khỏe và giới tính của người lao động

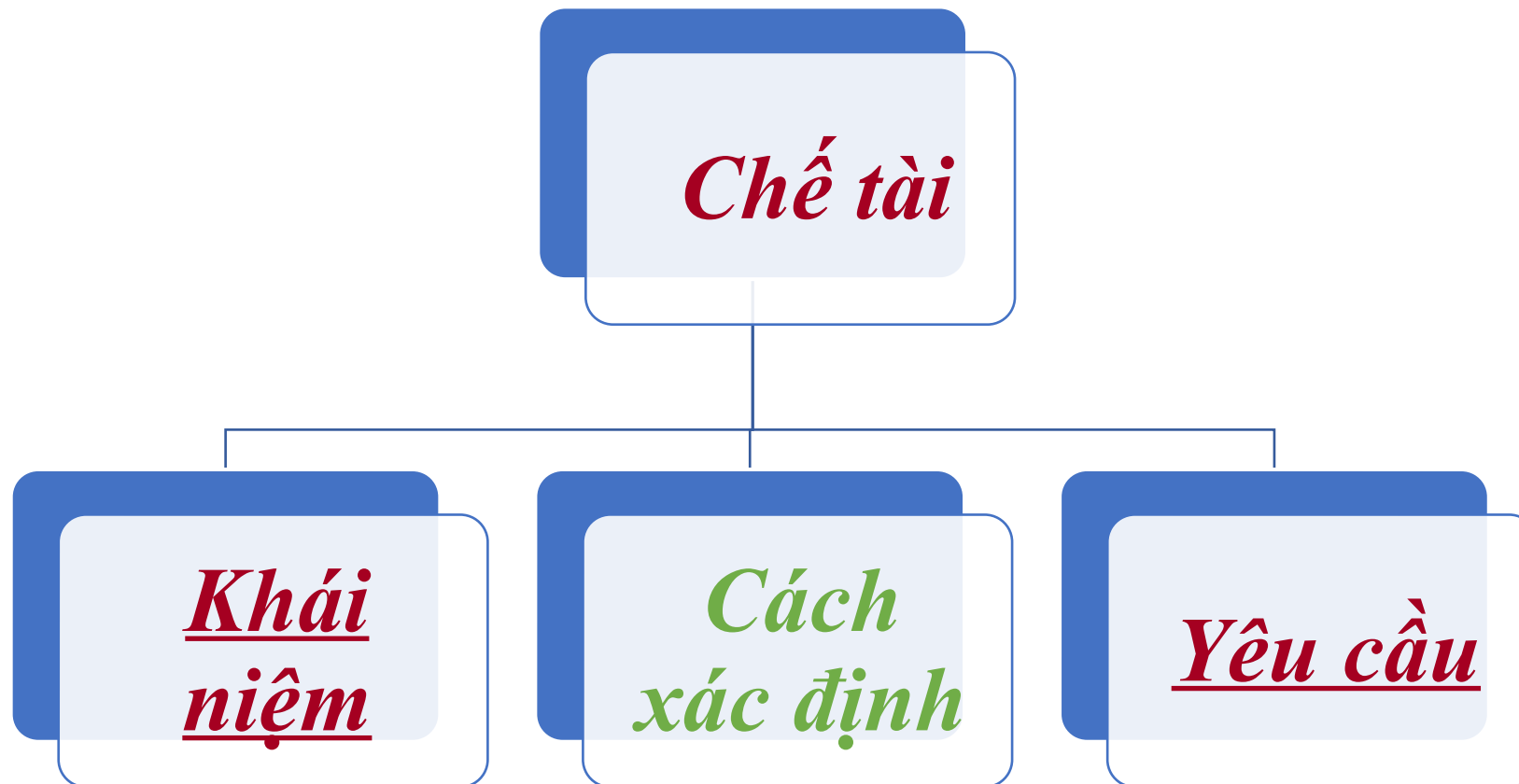
Điều 75 BLLĐ sđbs 2007:

Số ngày nghỉ hàng năm của người lao động được tăng thêm theo thâm niên làm việc tại một doanh nghiệp hoặc với một người sử dụng lao động, cứ năm năm được nghỉ thêm một ngày



b. Quy định





c. Chế tài

Khái niệm:

Chế tài là phần quy định những biện pháp tác động mà NN dự kiến áp dụng đối với chủ thể tham gia vào quan hệ PL để đảm bảo cho PL được thực hiện nghiêm minh.



c. Chế tài

Cách xác định ➔ Hậu quả?

• Điều 255 BLHS 2017:

- 1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
- 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:
 - a) Phạm tội 02 lần trở lên;
 - b) Đối với 02 người trở lên;
 - c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;
 - d) Đối với phụ nữ mà biết là có thai;
 - đ) Đối với người đang cai nghiện;
 - e) Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
 - g) Gây bệnh nguy hiểm cho người khác;
 - h) Tái phạm nguy hiểm.

Ví dụ

- Khoản 2 Điều 124 BLHS 2017. Tội giết hoặc vứt bỏ con mới đẻ
- Người mẹ nào do ảnh hưởng nặng nề của tư tưởng lạc hậu hoặc trong hoàn cảnh khách quan đặc biệt mà vứt bỏ con do mình đẻ ra trong 07 ngày tuổi dẫn đến hậu quả đứa trẻ chết, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

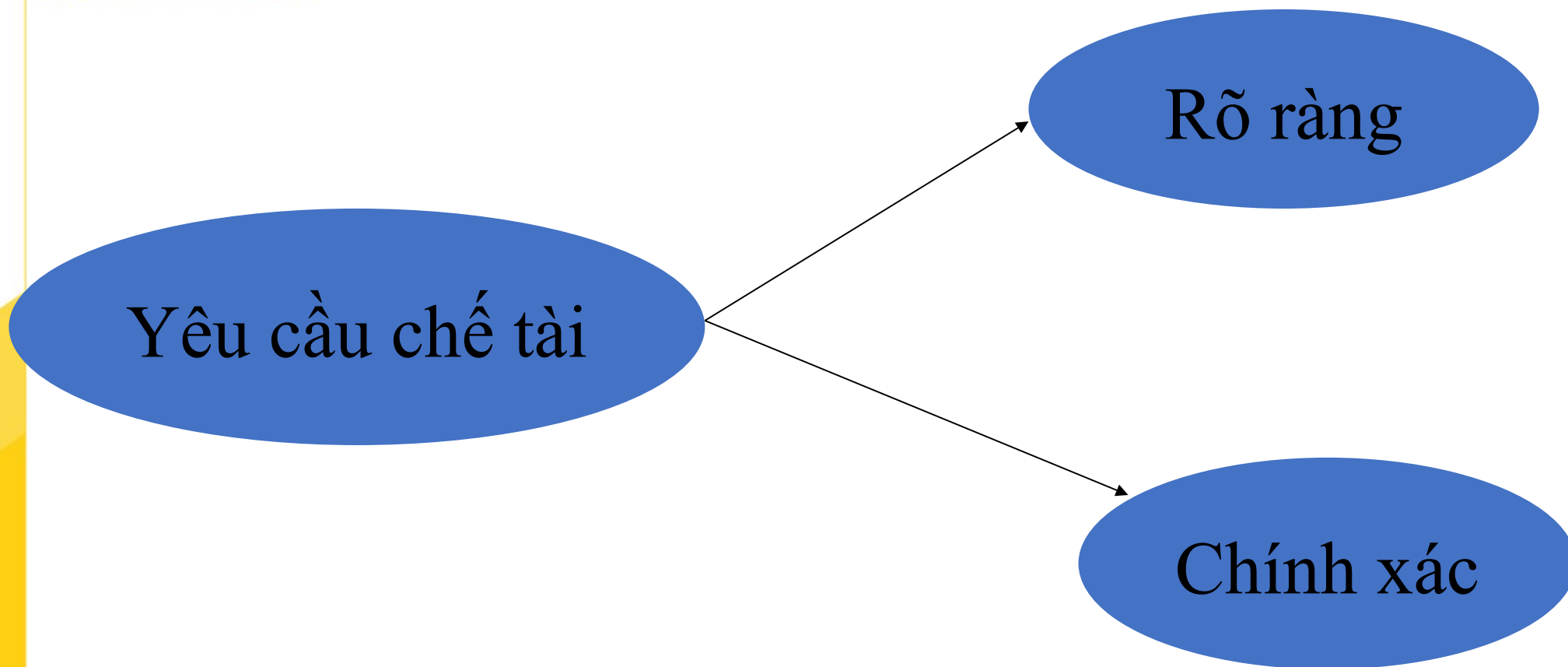


Chủ tịch UBND cấp xã có quyền:

a. phạt cảnh cáo

b. Phạt tiền từ 500.000 – 2.000.000

c. Chế tài





3.1.3 Phương pháp diễn đạt QPPL

- + Một QPPL có thể trình bày trong một điều luật nhưng cũng có thể trình bày nhiều QPPL trong một điều luật
- + Trật tự các bộ phận QPPL có thể thay đổi chứ không nhất thiết phải theo trình tự: giả định, qui định, chế tài;
- + Có thể trình bày đầy đủ các bộ phận của QPPL trong một điều luật nhưng cũng có thể một bộ phận nào đó của QPPL lại được viện dẫn sang các điều khoản khác thậm chí là trong các văn bản pháp luật khác



Điều 233 BLDS 2015. Xác lập quyền sở hữu đối với vật nuôi dưới nước

Khi vật nuôi dưới nước của một người di chuyển tự nhiên vào ruộng, ao, hồ của người khác thì thuộc sở hữu của người có ruộng, ao, hồ đó. Trường hợp vật nuôi dưới nước có dấu hiệu riêng biệt để có thể xác định vật nuôi không thuộc sở hữu của mình thì người có ruộng, ao, hồ đó phải thông báo công khai để chủ sở hữu biết mà **nhận lại**. Sau 01 tháng, kể từ ngày thông báo công khai mà không có người đến nhận thì quyền sở hữu vật nuôi dưới nước đó thuộc về người có ruộng, ao, hồ.



K1 Điều 8 NĐ113/2004

Ph¹t ti⁰n t⁰ 1.000.000 [®]ả⁰g [®]Ỗn 2.000.000 [®]ả⁰g [®]èi vớ
ngêi s⁰ d⁰ng lao [®]é⁰g cấ mét trong nh÷ng h⁰nh vi sau
[®]©y:

- a) Kh⁰ng c⁰ng bè danh s⁰ch ngêi lao [®]é⁰g b⁰p th⁰ i vi⁰ c
theo c⁰ quy [®]ph⁰nh cấ ph⁰p lu⁰ết lao [®]é⁰g;
- b) Kh⁰ng trao [®]æi vớ Ban Ch⁰ép h⁰nh C⁰ng [®]o⁰m c⁰ sẽ
ho⁰éc l⁰ m thêi khi cho ngêi lao [®]é⁰g th⁰ i vi⁰ c;
- c) Kh⁰ng th⁰ng b⁰o vớ c⁰ quan lao [®]é⁰g c⁰p t⁰nh tríc khi
cho ngêi lao [®]é⁰g th⁰ i vi⁰ c;
- d) Vi ph⁰m mét trong nh÷ng quy [®]ph⁰nh v⁰ th⁰nh t⁰c tuy⁰n
ngêi lao [®]é⁰g Vi⁰t Nam v⁰o l⁰m t⁰i doanh nghi⁰p, c⁰
quan t⁰æ ch⁰c.

VKU **§iÒu 31** NĐ113/2004

- Thñ tc x ph¹t vi ph¹m hµnh chÝnh c, c hµnh vi vi ph¹m ph, p luËt lao ®éng vµ viÖc thi hµnh quyÖt ®Þnh x ph¹t ®Êc thùc hiÖn theo quy ®Þnh t¹i c, c ®iÒu t §iÒu 54 ®Õn §iÒu 68 Chng VI cña Ph, p LÖnh X lý vi ph¹m hµnh chÝnh nguy 02 th, ng 7 nm 2002.



3.2. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3.2. 1. Khái niệm

**Hệ thống VBQPPL* là tổng hợp tất cả các văn bản QPPL do cơ quan NN có thẩm quyền từ trung ương đến địa phương ban hành theo thủ tục, trình tự luật định, quy định các quy tắc xử sự chung được NN bảo đảm thực hiện nhằm điều chỉnh các QHXXH theo định hướng XHCN.

* Khái niệm văn bản QPPL:

***Văn bản QPPL là văn bản do cơ quan NN có thẩm quyền ban hành theo thủ tục, trình tự luật định trong đó có chứa đựng các quy tắc xử sự chung được NN bảo đảm thực hiện nhằm điều chỉnh các QHXXH theo định hướng XHCN và được áp dụng nhiều lần trong thực tế đời sống.**



** Đặc điểm của văn bản QPPL*

**Do cơ
quan NN
có thẩm
quyền ban
hành**

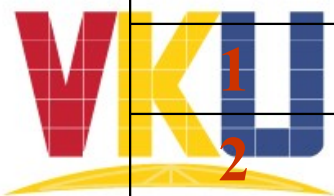
**Chứa
đựng
các quy
tắc xử
sự chung**

**Được áp
dụng
nhiều lần**

**Ban hành
theo
trình tự,
thủ tục
luật định**



3.2. 2. Hệ thống VBQPPL Việt Nam



<i>Stt</i>	<i>Cơ quan ban hành</i>	<i>Tên gọi văn bản</i>
1	Quốc Hội	Hiến pháp, Luật, Nghị quyết
2	Ủy ban TVQH	Pháp lệnh, Nghị quyết
3	Chủ tịch nước	Lệnh, Quyết định
4	Chính phủ	Nghị định
5	CP & Đoàn CT UBTW MTTQVN	Nghị quyết liên tịch
6	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định
7	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Ngang bộ	Thông tư
8	Hội đồng Thẩm phán TANDTC	Nghị quyết
9	Chánh án TANDTC, Viện trưởng VKSNDTC	Thông tư
10	Tổng kiểm toán nhà nước	Quyết định
11	Giữa các CQNN có thẩm quyền	Thông tư liên tịch
12	Hội đồng nhân dân các cấp	Nghị quyết
13	Ủy ban nhân dân các cấp	Quyết định

3. 2.3 Hiệu lực của văn bản QPPL



** Hiệu lực theo thời gian:*



**Đã được quy
định trong VB**

**Được thay thế bằng
VB mới của chính
cơ quan ban
hành VB đó**

**Bị hủy bỏ hoặc
bãi bỏ bằng
một VB khác**

**VB hết hiệu lực toàn
bộ hoặc một phần**

*** Chú ý: Hiệu lực hồi tố của VBQPPL.**

Hiệu lực về không gian

Được xác định bằng lãnh thổ quốc gia hay địa phương hoặc một vùng nhất định

→ Hiệu lực theo đối tượng tác động

VB có hiệu lực đối với tất cả mọi công dân, cơ quan, tổ chức.

VB có hiệu lực đối với từng nhóm đối tượng nhất định.



3.3. Quan hệ pháp luật.

3.3. 1. Khái niệm, đặc điểm

- VỢ CHỒNG X
- BẠN BÈ
- CHA MẸ - CON X
- THẦY TRÒ
- NLĐ – NSDLĐ X
- QUAN HỆ HÀNH CHÍNH X
- TÌNH YÊU

3.3. Quan hệ pháp luật.

3.3. 1. Khái niệm, đặc điểm





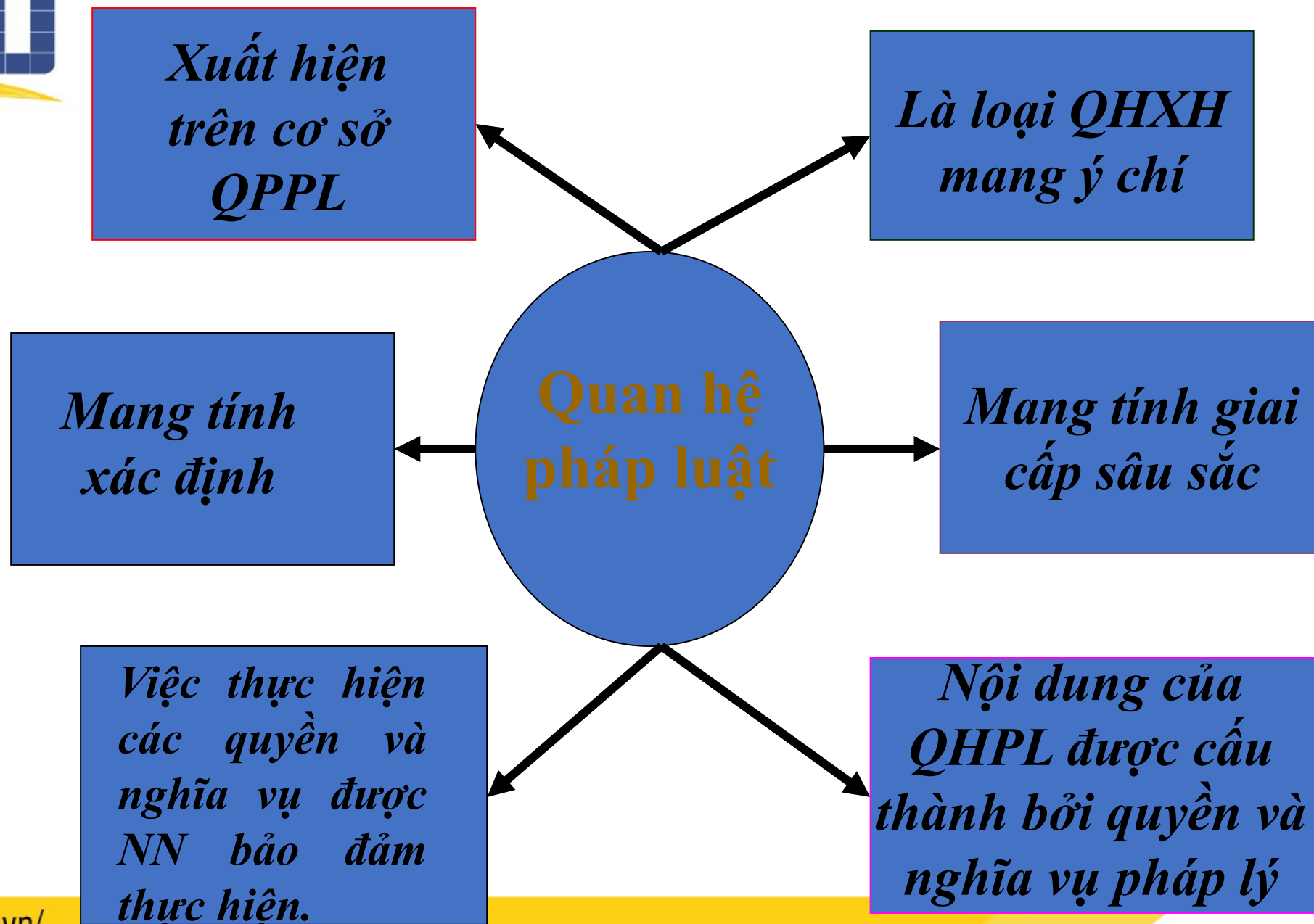
- Cha mẹ - Con cái
- Anh – em
- Người lao động – Người sử dụng LĐ x
- Vợ - chồng x
- Tình yêu
- Quan hệ hành chính x
- Hàng xóm
- Bạn bè

a. Khái niệm Quan hệ pháp luật XHCN:

“Quan hệ pháp luật XHCN là một loại QHXX xuất hiện dưới sự tác động của các QPPL, trong đó các bên tham gia quan hệ có quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý theo quy định của QPPL. Quyền và nghĩa vụ đó được pháp luật ghi nhận và được Nhà nước bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp tổ chức, cưỡng chế Nhà nước”.

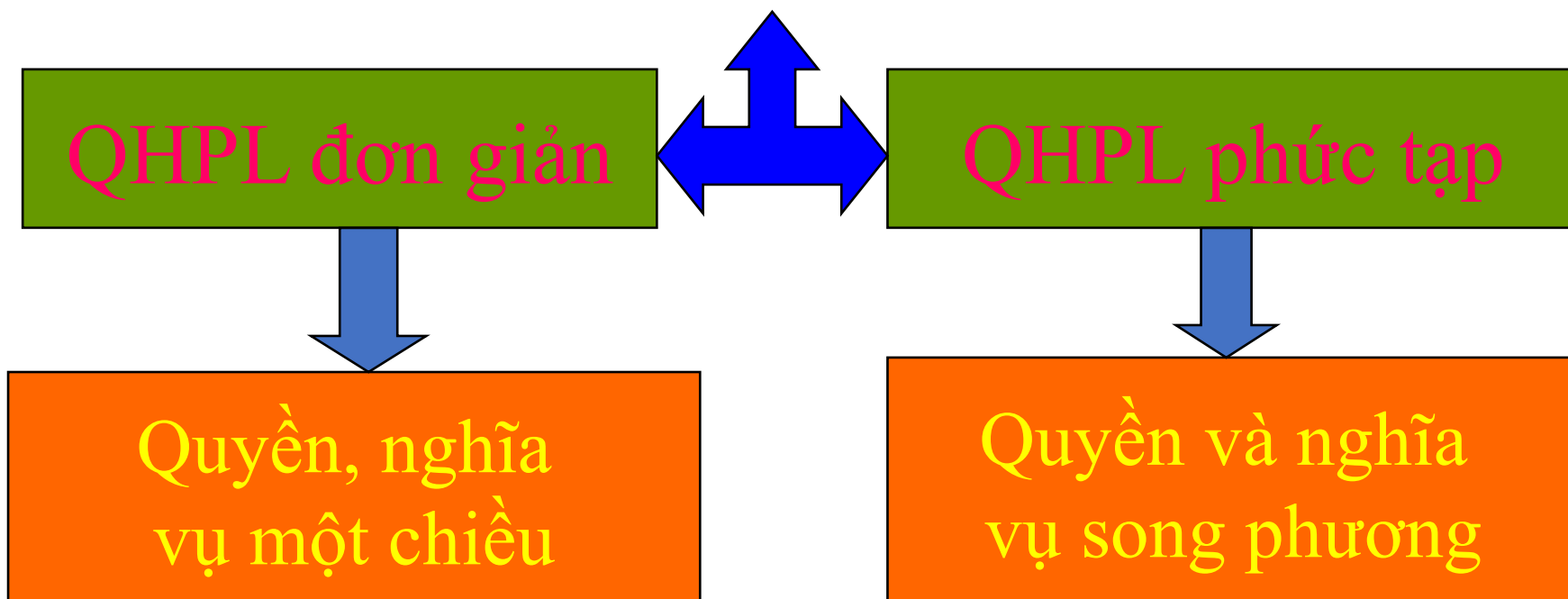


b. Đặc điểm của Quan hệ pháp luật XHCN

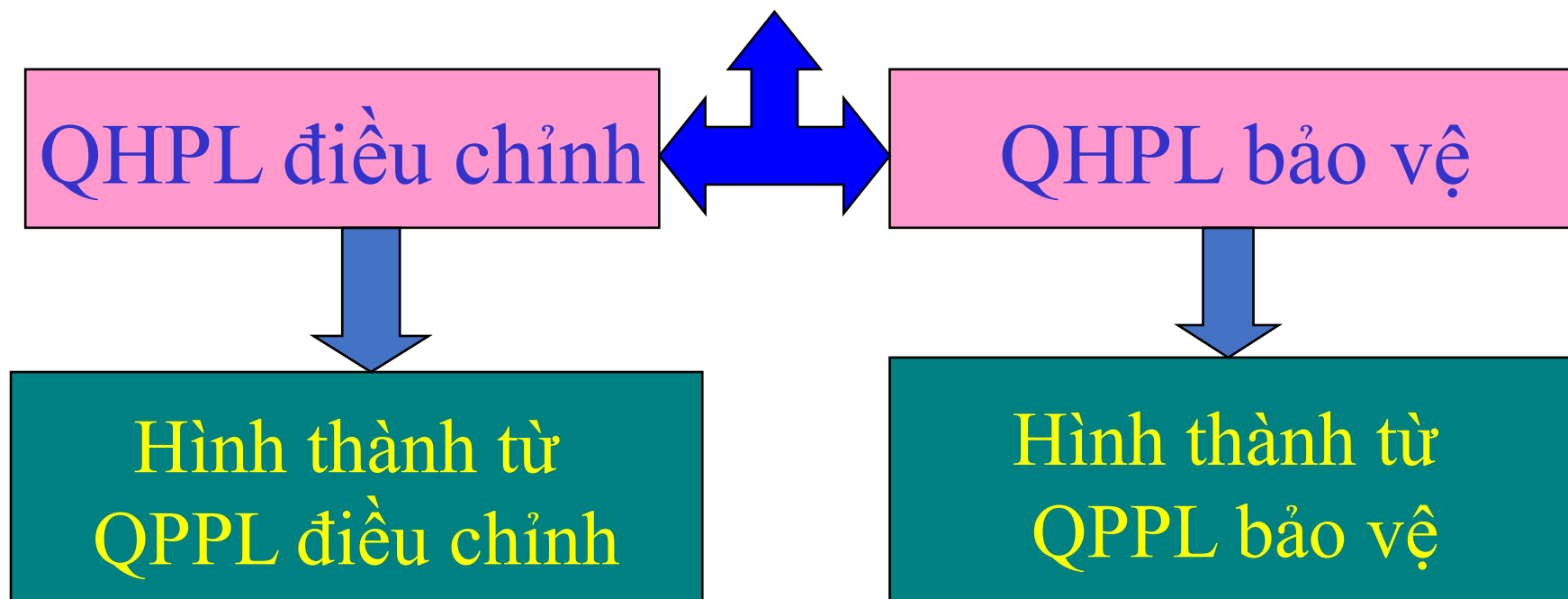


3.3.2 Phân loại Quan hệ pháp luật

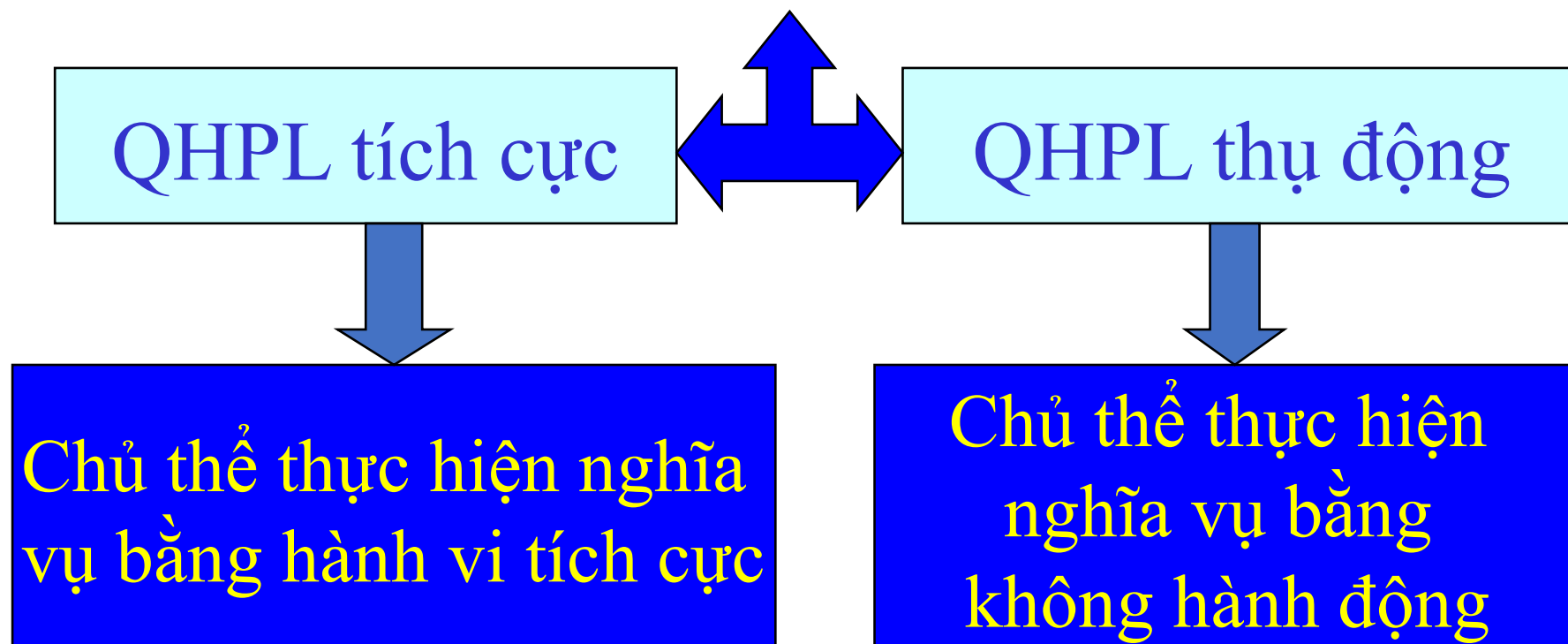
a. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất của quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia:



b. Căn cứ vào đặc trưng của sự tác động:



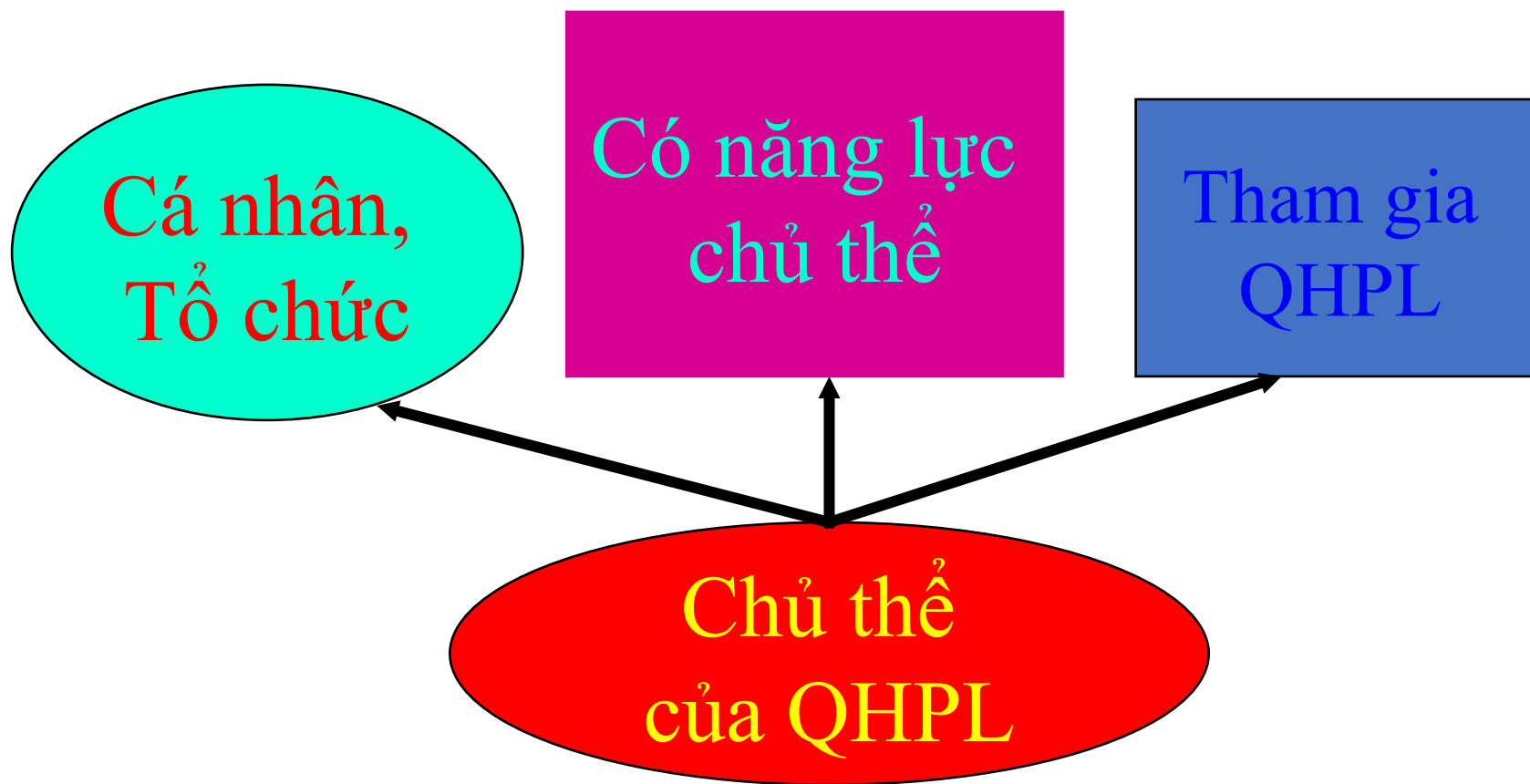
c. Căn cứ vào tính chất nghĩa vụ pháp lý :



3.3.3 Cơ cấu quan hệ pháp luật

a. Chủ thể của quan hệ pháp luật

** Khái niệm*






** Lưu ý:*

Điều 84 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

Một tổ chức được công nhận là pháp nhân khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Được thành lập hợp pháp;
2. Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ;
3. Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó.
4. Nhân danh mình tham gia các quan hệ pháp luật một cách độc lập.

** Năng lực chủ thể của QHPL:*

A background graphic on the left side of the slide. It features a red-tinted globe with a grid pattern. Overlaid on the globe are several Vietnamese banknotes, including a 100,000 VND note. A thin black line with an arrow points from the globe towards the text.

+ Năng lực pháp luật: là khả năng chủ thể có các quyền và nghĩa vụ pháp lý nhất định theo quy định của pháp luật.

Ví dụ:

Điều 39 Bộ luật dân sự quy định:

“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình có quyền tự do kết hôn.”

+ **Năng lực hành vi:** là khả năng của chủ thể bằng hành vi của mình tham gia QHPL và thực hiện quyền, nghĩa vụ pháp lý theo quy định của pháp luật.

Ví dụ:

Điều 8 Luật HN-GĐ 2013 quy định:

“Điều kiện để đăng ký kết hôn:

1. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên;”

Yếu tố	Giống nhau	Khác nhau
Năng lực PL	 Là khả năng của chủ thể	NLPL: khả năng có quyền, nghĩa vụ.
Năng lực hành vi	 Theo quy định của pháp luật	NLHV: khả năng bằng hành vi của mình thực hiện quyền và nghĩa vụ.



* Thời điểm xuất hiện, chấm dứt các yếu tố thuộc năng lực chủ thể của cá nhân

Yếu tố Thời điểm	Năng lực PL	Năng lực hành vi
Xuất hiện	Thông thường là từ lúc được sinh ra	+ Độ tuổi + Khả năng nhận thức
Chấm dứt	Khi cá nhân đó chết	Khi cá nhân chết hoặc theo quy định của PL.



* Thời điểm xuất hiện, chấm dứt các yếu tố thuộc năng lực chủ thể của tổ chức

Yếu tố Thời điểm	Năng lực PL	Năng lực hành vi
Xuất hiện	<ul style="list-style-type: none">- Xuất hiện đồng thời khi tổ chức được thành lập hợp pháp;- Phạm vi: theo quy định của PL	
Chấm dứt	Khi tổ chức chấm dứt sự tồn tại: (giải thể, phá sản v.v..)	



b. Nội dung của quan hệ pháp luật

****Quyền chủ thể:*** là cách xử sự mà pháp luật cho phép chủ thể tiến hành.

Biểu hiện quyền chủ thể:

- + Chủ thể xử sự theo cách thức nhất định được PL cho phép.
- + Y/cầu người khác thực hiện đầy đủ n/vụ của họ hoặc y/cầu họ chấm dứt hành vi cản trở.
- + Yêu cầu cơ quan NN có thẩm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Điều 42 Bộ luật dân sự 2005 quy định:

“Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn.”



Quyền chủ thể



* **Nghĩa vụ pháp lý:** là cách xử sự mà Nhà nước bắt buộc chủ thể phải tiến hành nhằm đáp ứng việc thực hiện quyền của các chủ thể khác.

* **Biểu hiện của nghĩa vụ pháp lý:**

- + Phải thực hiện cách xử sự nhất định do PL quy định nhằm đáp ứng quyền của chủ thể kia.
- + Kiểm chế, không thực hiện những hành vi mà pháp luật không cho phép.
- + Phải chịu trách nhiệm pháp lý khi không thực hiện nghĩa vụ.



Ví dụ:

Khoản 3 Điều 307 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

“3. Người gây thiệt hại về tinh thần cho người khác do xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người đó thì ngoài việc chấm dứt hành vi vi phạm, xin lỗi, cải chính công khai còn phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị thiệt hại.”



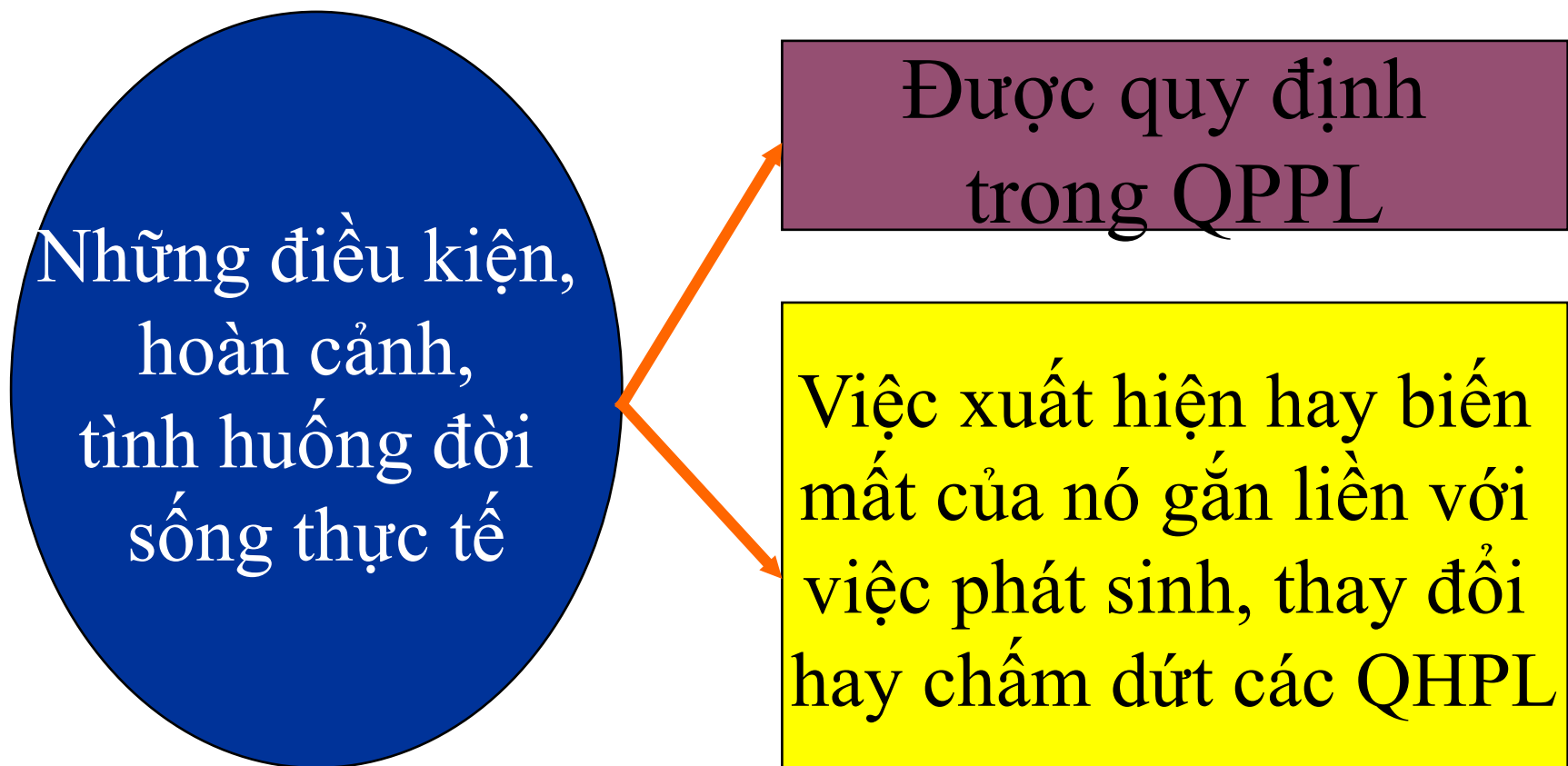
Nghĩa vụ pháp lý

c. Khách thể của Quan hệ pháp luật



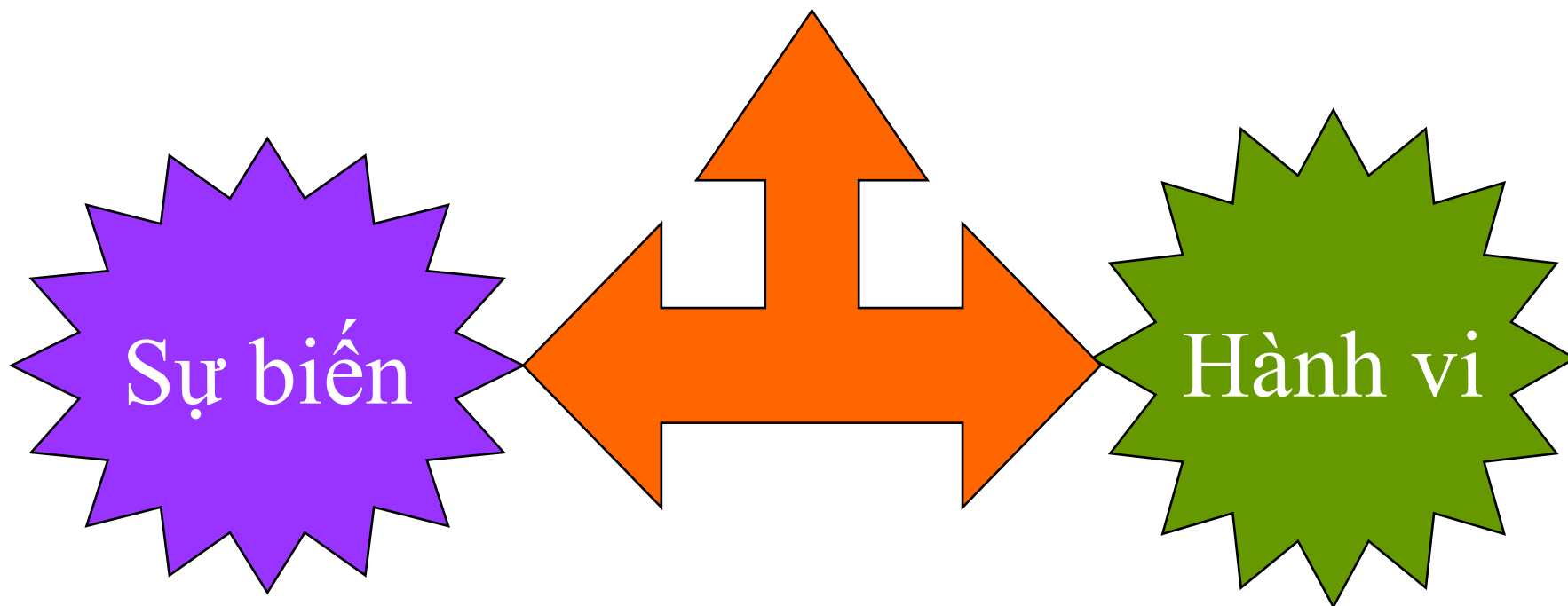
3.3.4. Sự kiện pháp lý

* Khái niệm sự kiện pháp lý:



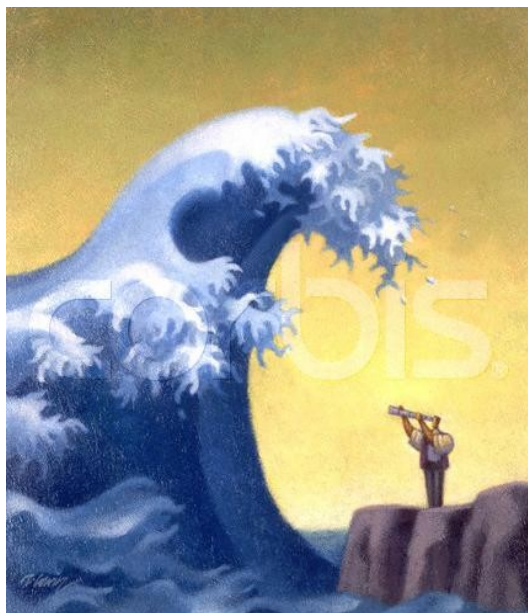
* Phân loại sự kiện pháp lý

- Tiêu chí ý chí:



+ Sự biến pháp lý:

Sự biến là các sự kiện xảy ra không phụ thuộc vào ý chí của con người nhưng cũng làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt một QHPL.



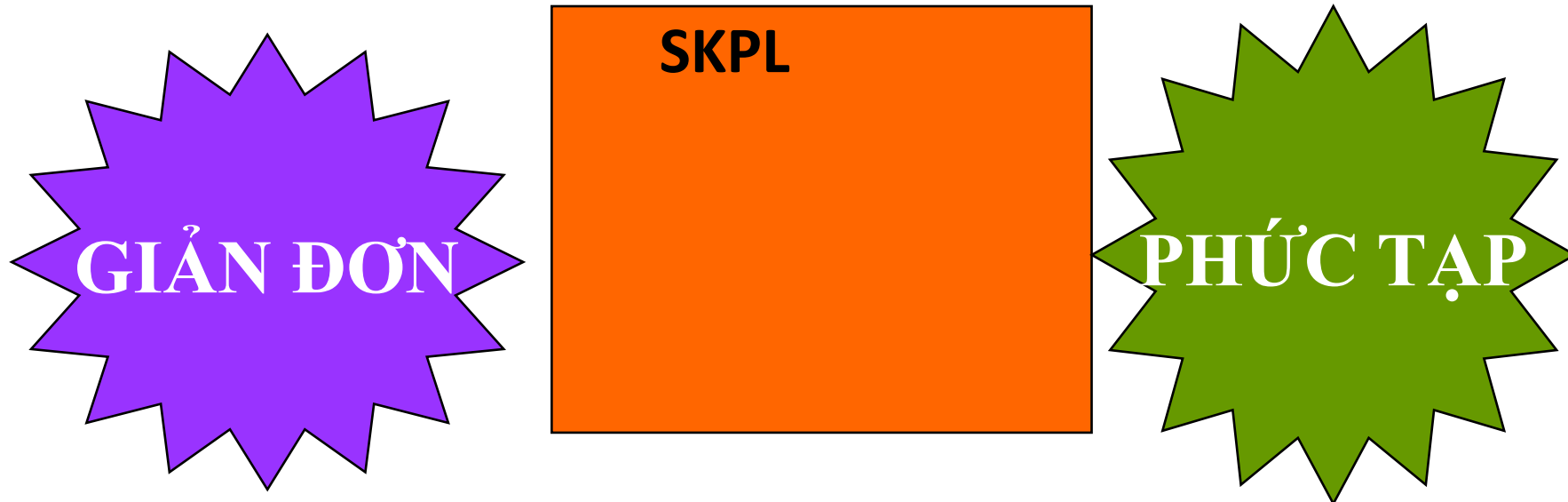
+ Hành vi pháp lý:

Hành vi pháp lý (hành động hoặc không hành động) là những sự kiện xảy ra thông qua ý chí của con người.





Căn cứ vào số lượng các điều kiện, hoàn cảnh làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt QHPL



Căn cứ vào kết quả tác động của SKPL đối với QHPL

A yellow starburst shape with a black outline, containing the text 'PHÁT SINH QHPL' in green.

**PHÁT SINH
QHPL**

A purple starburst shape with a black outline, containing the text 'THAY ĐỔI QHPL' in white.

**THAY ĐỔI
QHPL**

An orange square shape with a black outline, containing the text 'SKPL' in black.

SKPL

A green starburst shape with a black outline, containing the text 'CHẤM DỨT QHPL' in white.

**CHẤM DỨT
QHPL**